

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Hà nội, tháng 04 năm 2018 -



MỤC LỤC	TRANG
PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG	3
PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	10
PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	17
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	22
PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	23
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	25

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	: CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ VIỆT NAM
Giấy CNĐKDN	: 0100109674 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/03/2005 Thay đổi lần thứ 14 ngày 13/01/2016
Vốn điều lệ	: 200.000.000.000 đồng
Trụ sở chính	: 161A Tô Hiệu, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	: 04. 355 40845
Fax	: 04. 355 40847
Website	: www.honghavietnam.vn
Mã chứng khoán	: PHH

2. Quá trình hình thành và phát triển

Mốc sự kiện	Nội dung sự kiện
Ngày 28/12/2004	Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký Quyết định số 2076/QĐ - BXD về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Xây dựng Hồng Hà - Tổng Công ty Xây dựng Sông Hồng thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà với tên giao dịch tiếng Anh là “HONGHA Investment and Construction Joint Stock Company“, viết tắt là HONGHA JSC.
Ngày 22/02/2006	Công ty được cấp Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 1 với vốn điều lệ mới là 10,5 tỷ đồng
Ngày 22/06/2007	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 2 với vốn điều lệ mới là 20 tỷ đồng
Ngày 13/03/2009	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 6 đổi tên “Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà” thành “Công ty Cổ phần Hồng Hà Dầu Khí”, tên giao dịch tiếng Anh là “HONGHA Petroleum Joint Stock Company” viết tắt là HONGHA PETROLIUM, JSC vốn điều lệ mới là 35 tỷ đồng.
Ngày 18/06/2009	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 7 với vốn điều lệ mới là 80 tỷ

đồng, vốn thực góp là 35 tỷ đồng

- Ngày 11/12/2009** Ngày 11/12/2009, Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 9 với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 50 tỷ đồng.
- Ngày 17/03/2010** Cổ phiếu công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch PHH
- Ngày 10/08/2010** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 10 với vốn điều lệ mới là 102,5 tỷ đồng
- Ngày 17/12/2010** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 11 với vốn điều lệ mới là 200 tỷ đồng
- Ngày 12/12/2011** Văn phòng công ty chuyển về Tầng 11, Tòa nhà K3B, Ngõ 6A Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.
- Ngày 16/01/2013** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 13 đổi tên “Công ty cổ phần Hồng Hà Dầu Khí” thành “Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam”, tên tiếng Anh “Hongha Vietnam Joint Stock Company”, tên viết tắt HỒNG HÀ VIỆT NAM,. JSC
- Ngày 13/01/2016** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 14 đổi địa chỉ trụ sở chính: 161A Tô Hiệu, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

3. Ngành nghề kinh doanh

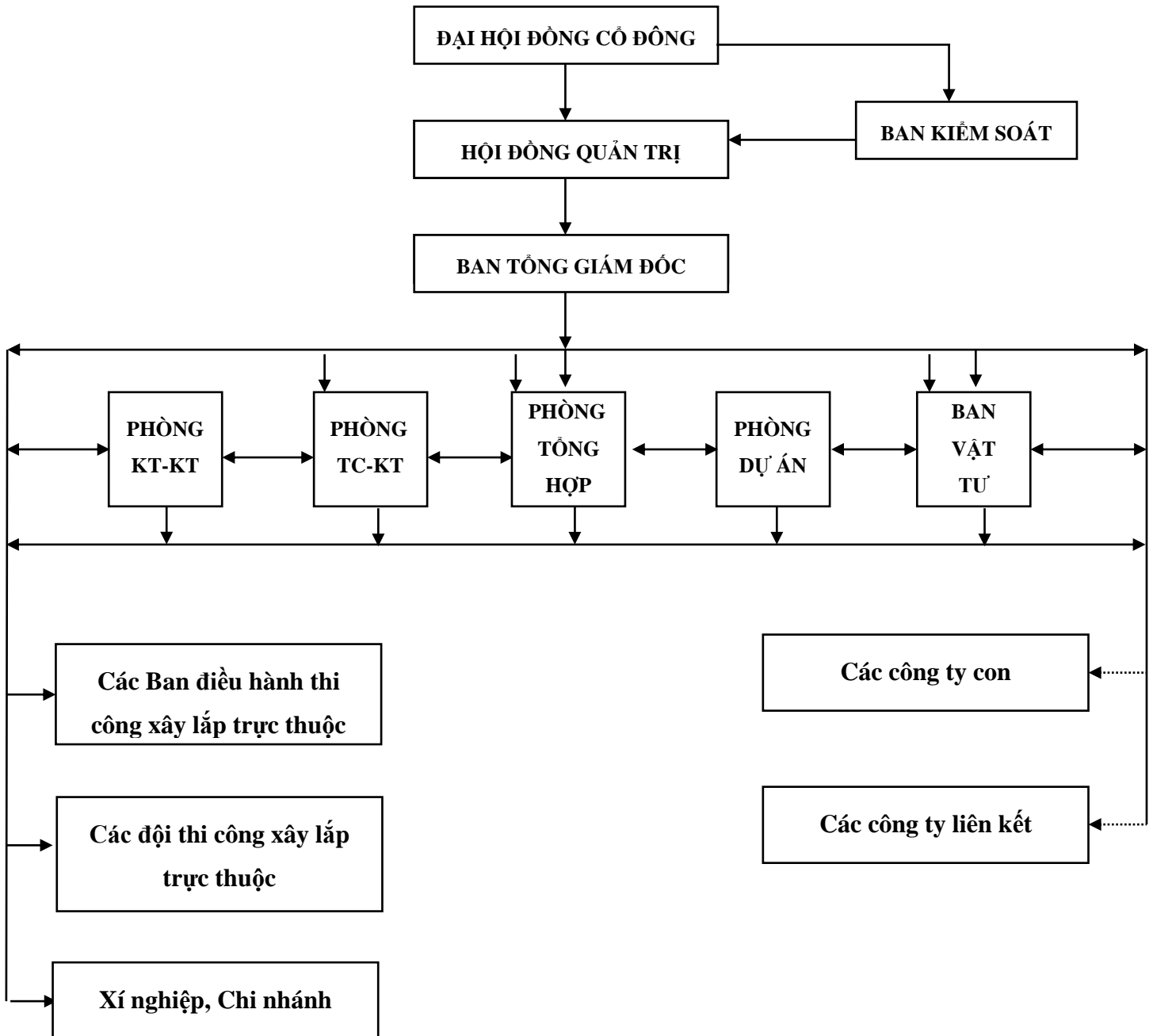
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
- Đúc kim loại màu;
- Đúc sắt thép;
- Sản xuất sắt, thép, gang;
- Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón;

- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt: quặng bôxít, nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, crôm, niken, coban, molybden, tantali, vanadi. (trừ loại nhà nước cấm);
- Khai thác quặng sắt;
- Hoạt động thăm dò nguồn nước; Khảo sát địa chất, trắc địa công trình;
- Kinh doanh dịch vụ bất động sản:
 - + Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;
 - + Dịch vụ định giá bất động sản;
 - + Dịch vụ môi giới bất động sản;
 - + Dịch vụ tư vấn bất động sản;
 - + Dịch vụ đấu giá bất động sản;
 - + Dịch vụ quảng cáo bất động sản;
 - + Dịch vụ quản lý bất động sản;
- Tư vấn đấu thầu;
- Kiểm định chất lượng công trình, thẩm tra thiết kế và tổng dự toán công trình (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Kinh doanh vận tải hàng hoá, vận chuyển hành khách du lịch bằng xe ô tô;
- Gia công cơ khí, lắp đặt, bảo hành, bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Sản xuất, mua bán, cho thuê các loại máy móc thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Thiết kế quy hoạch chung, vùng, chi tiết đối với các khu đô thị;
- Tư vấn đầu tư, thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;
- Kinh doanh nhập khẩu máy móc, vật tư, thiết bị;
- Đầu tư kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp, bất động sản, cho thuê nhà văn phòng, dịch vụ khách sạn, đưa đón khách du lịch;
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, ký gửi hàng hoá;
- Gia công cơ khí và lắp đặt kết cấu kim loại, gia công chế biến gỗ, trang trí nội ngoại thất;
- Thi công lắp đặt thiết bị thiết bị chuyên dùng cấp, thoát nước, thang máy, hệ thống điện lạnh, điện máy, thông tin, xử lý môi trường trong các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;

- Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện đến 110KV, các công trình ngầm, xử lý nền móng;
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thủy lợi (cầu, đường, bến cảng, đê, đập, kè, kênh mương);

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ *Mô hình quản trị*



Ghi chú: → Mọi quan hệ điều hành trực tiếp

↔ Mọi quan hệ phối thuộc

⋯→ Mọi quan hệ liên kết

❖ **Cơ cấu bộ máy quản lý**

Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty và có nhiệm vụ: Thông qua Điều lệ, phương hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 20% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất; Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất trong Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm; thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên HĐQT.

Hội đồng quản trị có nhiệm vụ: Báo cáo trước ĐHĐCĐ tình hình kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, mức cổ tức, báo cáo quyết toán năm tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch hoạt động sản xuất của Công ty; Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty; Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và công ty con; Đề xuất loại hình, số lượng và giá cổ phiếu, trái phiếu dự kiến phát hành; Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc; Kiến nghị sửa đổi và bổ sung Điều lệ của Công ty; Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 5 thành viên bao gồm: 1 Chủ tịch, 1 Phó chủ tịch và 3 Ủy viên.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, được ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (5) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán hoặc kiểm toán viên.

Ban kiểm soát có nhiệm vụ: Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị; Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Ban kiểm soát Công ty hiện có 3 thành viên bao gồm: 1 Trưởng ban, 2 Ủy viên.

Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và không nhất thiết phải là cổ

đồng Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng Giám đốc có nhiệm vụ: Tổ chức triển khai thực hiện các quyết định do HĐQT và ĐHĐCĐ đề ra; Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức quản lý công ty với HĐQT; Thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính, thương mại và hợp đồng lao động, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty; Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua; Trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hỗ trợ cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc chức năng. Tổng Giám đốc sẽ căn cứ vào khả năng và nhu cầu quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các Phó Tổng Giám đốc chức năng.

Ban Tổng Giám đốc Công ty hiện có 6 thành viên bao gồm: Tổng giám đốc, 5 Phó Tổng Giám đốc chức năng.

❖ **Chi nhánh**

Hiện công ty có 01 chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: 96/108 Đường Trục, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. HCM

❖ **Công ty con**

1. CTCP Hồng Hà Hà Nội	- Địa chỉ: Số 18, ngõ 4, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội - Vốn điều lệ: 12 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 75,5%
2. CTCP Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu Khí	- Địa chỉ: Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội - Vốn điều lệ: 200 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 62,83%
3. CTCP Sản xuất cửa Hoa Kỳ <i>(Từ tháng 8/2017 Công ty đã thực hiện thoái vốn khỏi CTCP Sản xuất cửa Hoa Kỳ, Hiện CTCP Sản xuất cửa Hoa Kỳ không còn là công ty con của công ty)</i>	- Địa chỉ: Cụm CNTP Hapro, Xã Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội - Vốn điều lệ: 5,5 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 57,14%

❖ Công ty liên kết

1. CTCP Sông Đáy Hồng Hà Dầu Khí	- Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Hà Mãn – Trí Quả, xã Hà Mãn, Thuận Thành, Bắc Ninh. - Vốn điều lệ : 60 tỷ đồng - Công ty chiếm: 43,83%
2. CTCP Các giải pháp nội thất	- Địa chỉ: số 161A Tô Hiệu, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội - Vốn điều lệ: 9 tỷ đồng - Công ty chiếm: 50%

5. Định hướng phát triển

❖ Các mục tiêu chủ yếu

- Trong lĩnh vực xây lắp: trở thành đối tác tin cậy được các nhà đầu tư trong và ngoài nước lựa chọn.
- Đa dạng hóa các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đặc biệt đi sâu vào hoạt động kinh doanh bất động sản, đầu tư dự án, tập trung triển khai các dự án đã đủ điều kiện thực hiện.
- Hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết với các đơn vị tổ chức kinh doanh có hiệu quả nhằm mang lại lợi nhuận cho công ty.

❖ Chiến lược trung và dài hạn

- Duy trì khai thác các khách hàng truyền thống Công ty, tiếp tục mở rộng thị trường, nâng cao quy mô trong lĩnh vực xây dựng. Tìm kiếm các đối tác để hợp tác đầu tư dự án có quy mô lớn nhằm tăng tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận của hoạt động kinh doanh bất động sản.
- Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển Dự án mới, kết hợp khai thác hiệu quả hơn nguồn lực hiện tại; đồng thời rà soát lập kế hoạch triển khai các dự án, công trình đang thực hiện của các đơn vị.
- Nâng cao trình độ năng lực và đời sống của cán bộ công nhân viên, tạo cơ chế phù hợp để mọi người có thể phát huy tối đa năng lực của mình, nhằm thu hút nguồn nhân lực có đức, có tài về làm việc cho công ty, mạnh dạn giao trọng trách cho những cán bộ trẻ có năng lực. Đặc biệt chú trọng công tác đào tạo lực lượng cán bộ chủ chốt.

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Kết quả hoạt động

- Cơ cấu doanh thu thuần từng nhóm sản phẩm

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	Giá trị	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu hoạt động xây lắp	675.210	66,29%	489.707	64,62%	250.046	97,55%
Doanh thu khác	343.390	33,71%	268.174	35,38%	6.259	2,45%
Tổng Doanh thu thuần	1.018.600	100,00%	757.881	100,00%	256.305	100,00%

- Cơ cấu lợi nhuận gộp từng nhóm sản phẩm

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận hoạt động xây lắp	72.649	68,73%	47.639	66,97%	11.090	95,73%
Lợi nhuận khác	33.059	31,27%	23.493	33,03%	494	4,27%
Tổng cộng	105.708	100,00%	71.132	100,00%	11.584	100,00%

- Cơ cấu chi phí sản xuất

Đơn vị tính: triệu đồng

Danh mục	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
Giá vốn hàng bán	912.892	89,62%	682.327	90,03%	244.722	95,48%
Chi phí tài chính	6.860	0,67%	2.329	0,30%	5.808	2,27%
Chi phí bán hàng	404	0,04%	291	0,04%	0	0%
Chi phí quản lý DN	98.789	9,69%	46.848	6,18%	31.153	12,15%
Tổng cộng	1.018.945	100,02%	731.795	96,55%	281.683	109,90%

❖ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

Đơn vị tính: tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2016	Kế hoạch Năm 2017	Thực hiện Năm 2017	So sánh	
				Với năm 2016	Với kế hoạch
Giá trị sản lượng	746	1.287	456	61%	35%
Tổng doanh thu	757	858	256	34%	30%
Lợi nhuận trước thuế	30,3	30	-21,56	-71%	-72%
Tỷ lệ chia cổ tức	0	5%	0		

Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2017 âm, là do Doanh thu về xây lắp của các công trình được Công ty thực hiện xây lắp tại Khu đô thị Hồng Hà Eco City (phần này chiếm tỷ trọng rất lớn trong Doanh thu của Công ty) lại tạm thời bị loại trừ vì Doanh thu bán hàng của Công ty cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí (công ty con) chưa đủ điều kiện được xác nhận trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017.

2. Tổ chức và nhân sự

❖ **Danh sách ban điều hành**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ
I	Ban Tổng Giám đốc		
1	Ông Lê Hoàng Anh	Tổng Giám đốc	257.100
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó Tổng Giám đốc	187.960
3	Ông Trần Văn Long	Phó Tổng Giám đốc	30.000
4	Bà Phạm Thị Cẩm Anh	Phó Tổng Giám đốc	70.600
5	Ông Phạm Vinh Hiển	Phó Tổng Giám đốc	109.996
6	Ông Nguyễn Chí Việt	Phó Tổng Giám đốc	0

II	Phụ trách Phòng/Ban		
7	Bà Lê Hoài Thu	Kế toán trưởng	33.800
8	Bà Bùi Thị Hải	Trưởng phòng Kinh tế Kỹ thuật	11.000
9	Ông Trương Trung Nghĩa	Trưởng Ban Vật tư	365.000
10	Ông Trần Văn Long	- Trưởng phòng Dự án - Trưởng Ban Truyền thông & phát triển thương hiệu	30.000
11	Bà Ngô Thị Duyên	Trưởng Phòng Tổng hợp	16.020
12	Ông Nguyễn Thành Huy	Giám đốc XN QL&KT Thiết bị	1.200
13	Ông Trần Nhật Minh	Giám đốc chi nhánh tại TP.HCM	0

❖ **Những thay đổi trong ban điều hành:**

- Ngày 01/03/2017 Ông Nguyễn Chí Việt được bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng Giám đốc công ty.
- Ngày 01/08/2017 Sáp nhập Phòng Kinh tế - Kế hoạch và Phòng Kỹ thuật – Cơ Điện thành Phòng Kinh tế - Kỹ Thuật do Bà Bùi Thị Hải làm Trưởng phòng.

❖ **Số lượng cán bộ, nhân viên**

Danh mục	Tại 31/12/2017	Tỷ lệ
Đại học và trên Đại học	150	58 %
Cao đẳng, trung cấp	22	8%
Công nhân	48	19%
Lao động phổ thông	40	15%
Tổng cộng	260	100%

❖ **Chính sách nhân sự**

- Tăng cường công tác đào tạo nhân sự hiện có, trọng dụng cán bộ có đủ năng lực, thu hút lao động chất lượng cao từ nơi khác
- Tổ chức các lớp đào tạo cho CBCNV công ty nhằm hoàn thiện và nâng cao trình độ nghiệp vụ.
- Từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý trong công ty.
- Việc tuyển dụng lao động và ký kết HĐLĐ trong Công ty, Tổng Giám đốc uỷ quyền cho các đơn vị trực thuộc nhưng phải thực hiện theo quy định của Nhà nước và quy chế tuyển dụng của công ty. Việc tuyển dụng có ưu tiên đối với con em CBCNV và gia đình gặp khó khăn về đời sống.
- Nâng cao đời sống và phúc lợi của CBCNV.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

❖ **Dự án Nhà ở thương mại tại Khu đô thị Hồng Hà Eco City:**

- Vị trí: tại xã Tứ Hiệp, huyện Thanh trì, Thành phố Hà Nội.
- Tổng diện tích sử dụng đất: 32.234 m²
- Tổng diện tích sàn xây dựng: 275.985 m²
- Tổng số căn hộ: 2.070 căn hộ, gồm 08 tòa nhà, cao từ 17 đến 34 tầng
- Thời gian thực hiện: từ năm 2016 đến năm 2022
- Hiện tại dự án đang được triển khai thi công phần thân, thô và hoàn thiện 03 tòa nhà CT11, CT12 và CT13.
 - + Tổng diện tích sử dụng đất: 8.614 m²
 - + Tổng diện tích sàn xây dựng: 89.259 m²
(bao gồm 76.793 m² sàn nổi và 12.466 m² sàn hầm)
 - + Tổng số căn hộ: 600 căn hộ với 03 Tòa chung cư cao từ 17 đến 27 tầng
 - Tòa CT11: 250 căn hộ, cao 27 tầng
 - Tòa CT12: 200 căn hộ, cao 22 tầng
 - Tòa CT13: 150 căn, cao 17 tầng
 - + Dự kiến hoàn thành bàn giao Tòa CT13 vào tháng 12/2018, Tòa CT12 vào tháng 6/2019 và Tòa CT11 vào tháng 9/2019.
 - + Hiện nay dự án đang mở bán các căn hộ của Tòa CT13.

❖ **Dự án Tòa nhà văn phòng 407 Nguyễn An Ninh, TP Vũng Tàu:**

- Diện tích ô đất : 651,2 m²
- Diện tích xây dựng : 522 m²
- Tổng diện tích sàn : 2.610 m²
- Mật độ xây dựng : 80%
- Tầng cao công trình : 5 tầng
- Dự án hiện đang làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất dịch vụ văn phòng sang đất ở, dự kiến hoàn thành trong năm 2018.

❖ **Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở để bán cho CBCS Cục Công tác Chính trị, Tổng cục Xây dựng Lực lượng Công an Nhân dân – Bộ Công an:**

- Vị trí: tại thôn Miêu Nha, xã Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 2000 tỷ đồng
- Tổng diện tích sử dụng đất : 29.600 m²
- Dự án bao gồm 02 khu nhà ở trong đó

+ Khu nhà ở cao tầng:

Diện tích xây dựng khối nhà cao tầng : 5.310 m²

(Bao gồm 05 khối nhà có chiều cao từ 15 đến 27 tầng)

Diện tích xây dựng khối đế cao 03 tầng : 8.500 m²

Tổng diện tích sàn xây dựng : 124.275 m²

+ Khu nhà ở thấp tầng:

Tổng diện tích sàn xây dựng : 17.925 m²

- Tình hình triển khai thực hiện: UBND Thành phố Hà Nội đã có văn bản chấp thuận đề xuất thực hiện Dự án. Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phân khu khu vực thôn Miêu Nha đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt.

❖ **Dự án xây dựng khu nhà ở Ao Trũng:**

- Vị trí tại phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội. Dự án đã được UBND quận Long Biên chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500.
- Tổng diện tích đất nghiên cứu : 5.469 m²
- Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến từ Quý IV năm 2018 đến năm 2020.

4. Tình hình tài chính

❖ Tình hình tài chính (2017-2016)/2016

Đơn vị tính: triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	So sánh
Tổng giá trị tài sản	732.169	976.524	33,37%
Doanh thu thuần	753.459	256.305	-65,98%
Lợi nhuận từ HĐKD	26.669	-21.646	-181,17%
Lợi nhuận khác	3.682	30	-99,19%
Lợi nhuận trước thuế	30.351	-21.615	-171,22%
Lợi nhuận sau thuế	21.410	-18.144	-184,75%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	787	-990	-230,36%

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,26	1,36
Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,95	0,82
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Tổng Nợ/Tổng TS	Lần	0,52	0,68
Hệ số Tổng Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,10	2,14
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/HTK bình quân)	Lần	3,15	1,25
DTT/Tổng TS	Lần	1,02	0,26
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Hệ số LNST/DTT	%	2,84	-7,1
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	6,14	-5,83
Hệ số LNST/Tổng TS	%	2,92	-1,86
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	3,54	-8,45

5. Cơ cấu cổ đông

❖ Cổ phần

Tổng số cổ phần: 20.000.000 cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện có (31/12/2017): 1.900.000 cổ phần (tương đương 9,5%)

Số lượng cổ phần giao dịch/niêm yết tại thị trường nước ngoài: không có.

❖ Cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Cổ phần	Tỷ lệ %
I	Cổ đông nhà nước	0	0
II	Cổ đông nội bộ và người có liên quan	848.656	4,24%
III	Cổ đông lớn	6.633.670	33,16%
	1. CTCP CK Châu Á – Thái Bình Dương	1.078.820	5,39%
	2. Quỹ Asean Deep Value Fund	4.064.050	20,32%
	3. Lucerne Enterprise	1.490.800	7,45%
IV	Cổ đông khác	10.617.674	53,09%
	Cộng	18.100.000	90,50%

- ❖ *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* không có phát sinh trong năm
- ❖ *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* không có phát sinh trong năm
- ❖ *Các chứng khoán khác:* không có phát sinh trong năm

PHẦN III: BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2017, hoạt động thi công xây lắp của Công ty gặp nhiều khó khăn, công trình triển khai mới ít, chủ yếu tập trung vào việc thực hiện các hợp đồng dở dang và chuẩn bị cho các công trình, dự án năm tới. Công tác quyết toán những công trình lớn, thời gian thi công dài gặp nhiều khó khăn do các đơn vị quản lý nhà nước cắt giảm nhiều, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trong năm của đơn vị. Công tác kiểm soát hồ sơ quản lý chất lượng thi công nảy sinh những vấn đề bất cập cần điều chỉnh. Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty đã đề ra nhiều biện pháp tháo gỡ khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất của Công ty, cụ thể:

- Chú trọng công tác quản lý kỹ thuật thi công, an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp:
 - + Yêu cầu Ban chỉ huy công trình lập sơ đồ tổ chức nhân sự, phân công nhiệm vụ cho các bộ của công trường phối hợp cùng phòng ban chuyên môn thực hiện các công tác chuẩn bị phục vụ thi công.
 - + Chủ động chỉ đạo bộ phận nội nghiệp thực hiện việc lập biện pháp thi công chi tiết, khối lượng vật tư vật liệu để phục vụ lập dự toán thi công trình Công ty phê duyệt.
 - + Thực hiện việc khám sức khỏe, phân loại sức khỏe, bố trí công việc và vị trí phù hợp cho người lao động trước khi giao việc.
- Chú trọng công tác nội nghiệp, nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ phòng, ban chuyên môn. Đảm bảo mối liên kết chặt chẽ và thông suốt giữa các ban điều hành thi công và khối văn phòng công ty, không để xảy ra sai sót, chậm trễ trong điều hành hoạt động thi công xây lắp. Hàng quý, hàng tháng, yêu cầu ban chỉ huy công trình chủ động lập kế hoạch trình duyệt mẫu vật tư, vật liệu, nghiệm thu vật liệu trước khi đưa vào sử dụng nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công; kiểm soát chặt chẽ công tác nghiệm thu nội bộ về chất lượng, kỹ thuật và ATVSLĐ.
- Bố trí nhân sự phục vụ công tác lập hồ sơ quản lý chất lượng, thực hiện ngay trong quá trình thi công, đảm bảo đáp ứng tiêu chí sau khi xong khối lượng đủ điều kiện thanh toán theo trong đợt.

2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	2015	2016	2017	So sánh (2017/2016)
1. Tài sản ngắn hạn	933.831	481.951	733.847	152%
2. Tài sản dài hạn	276.030	250.218	242.676	97%
Tổng tài sản	1.209.861	732.169	976.524	133%
3. Nợ phải trả	865.783	383.727	665.502	173%
4. Vốn chủ sở hữu	344.078	348.442	311.021	89%
Tổng nguồn vốn	1.209.861	732.169	976.524	133%

Năm 2017, hoạt động tài chính – kế toán của Công ty vẫn được duy trì ổn định. Công tác tín dụng với ngân hàng về cơ bản đáp ứng được Hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Hội đồng Quản trị, Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động làm việc với các ngân hàng về công tác tín dụng, chủ động trong việc dự trù tài chính, tiết giảm chi phí quản lý, kiểm soát các dòng vốn, không để bị nợ đọng với Chủ đầu tư và khách hàng. Công tác thanh, quyết toán và thu hồi công nợ được đặt lên hàng đầu.

Tháng 08/2017, Công ty chuyển nhượng toàn bộ 314.250 cổ phần sở hữu (chiếm 57,14% vốn điều lệ thực góp của Công ty) tại Công ty CP Sản Xuất Cửa Hoa Kỳ với giá trị chuyển nhượng là 4.200.000.000 đồng.

Tháng 09/2017, Công ty tham gia góp vốn liên kết thành lập Công ty Cổ phần Các Giải Pháp Nội Thất với số vốn góp là 4.500.000.000 đồng (chiếm 50% Vốn điều lệ).

Đồng thời, năm 2017, Công ty tiếp tục góp vốn bổ sung 5.432.000.000 đồng vào Công ty CP Tư Hiệp Hồng Hà Dầu Khí nâng tổng giá trị góp vốn vào công ty này là 170.916.580.000 đồng tăng sở hữu từ 62,44% (31/12/2016) lên 62,83% (31/12/2017) Vốn điều lệ thực góp.

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo công ty chưa thực hiện được việc phát hành tăng vốn theo như kế hoạch đã đề ra tại ĐHCĐ thường niên năm 2017, nguyên nhân là do công tác triển khai các dự án chưa đúng với tiến độ đã đề ra và Công ty cũng chưa đạt được thỏa thuận với Đối tác chiến lược.

Theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/05/2017, ĐHĐCĐ công ty đã thông qua việc chia cổ tức 5% cho cổ đông. Ngày 18/05/2017, theo Công văn số 2773/UBCK-GSDC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long bị đình chỉ tư cách kiểm toán được chấp thuận, Công ty đã phải lựa chọn Công ty Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) là đơn vị được chấp thuận để kiểm toán lại Báo cáo tài chính năm 2016. Tuy nhiên, trong Báo cáo Tài chính được kiểm toán lại, Công ty Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) đã “từ chối đưa ra ý kiến” kiểm toán. Chính vì vậy, Công ty không có đủ điều kiện để chi trả cổ tức như đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.

3. Tình hình tổ chức, chính sách, quản lý

Về công tác hành chính: tháng 08/2017, Công ty đã thực hiện thủ tục thay đổi con dấu doanh nghiệp qua mạng điện tử từ địa chỉ 206A, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội về địa chỉ **161A, Tô Hiệu, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội** và hoàn trả con dấu cũ cho cơ quan Công An Thành phố Hà Nội.

Về công tác tổ chức, nhân sự: Trong năm 2017, nhân sự của Công ty có nhiều biến động do HĐQT, Ban lãnh đạo thực hiện việc kiện toàn bộ máy tổ chức và quản lý, cụ thể:

- Tháng 3/2017, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Ông Nguyễn Chí Việt, giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc, tham gia vào công tác điều hành thi công xây lắp, góp phần kiện toàn bộ máy Ban lãnh đạo Công ty.
- Tháng 3/2017, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Ông Nguyễn Chí Việt, giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc, tham gia vào công tác điều hành thi công xây lắp tại Khu đô thị Tứ Hiệp - Hồng Hà Eco City.
- Thay đổi cơ chế các phòng ban chức năng của Công ty: tháng 08/2017, sáp nhập phòng Kinh tế - Kế hoạch và phòng Kỹ thuật - Cơ điện thành phòng Kinh tế - Kỹ thuật, cử bà Bùi Thị Hải làm Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật.
- Rà soát và tinh giảm bộ máy nhân sự theo hướng tinh, gọn và có hiệu quả. Năm 2017, bên cạnh những thay đổi về cơ cấu tổ chức, công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ có phẩm chất, năng lực quản lý và trình độ chuyên môn cũng được Ban lãnh đạo Công ty chú trọng. Đến nay, cán bộ có trình độ đại học và trên đại học của Công ty là 150 người, chiếm tỷ lệ 58%.

Công ty cũng thực hiện nghiêm túc việc thu nộp BHXH, BHYT, BHTN. Người lao động được thanh toán đầy đủ các chế độ như ốm đau, thai sản...theo đúng các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, không để xảy ra sự tranh chấp về chế độ chính sách, đời sống của CBCNV được quan tâm và duy trì ổn định.

4. Kế hoạch năm 2018:

- Giá trị tổng sản lượng : 1.000 tỷ đồng
- Doanh thu : 850 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 14 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức : 5 %

(Dữ liệu có thể được điều chỉnh cho tới kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty)

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán

Ý kiến của kiểm toán:

Khoản Công ty mua lại 20% vốn góp của Ông Nguyễn Tất Lạc tại Công ty TNHH Chackkaphanh Mining Group (Nay là Công ty TNHH Huatangnai Mining Group) theo Hợp đồng chuyển nhượng số 01/HĐCN ngày 23/6/2010 với giá trị là 77.022.500.000 đồng đã được Hội đồng quản trị Công ty đánh giá là một khoản tổn thất theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 10/2015/BB-HĐQT ngày 25/12/2015 và Công ty đã thực hiện ghi nhận 50% giá trị khoản tổn thất tương ứng với giá trị 38.511.250.000 đồng vào Chi phí quản lý doanh nghiệp để xác định kết quả kinh doanh năm 2015. Phần còn lại của khoản tổn thất nêu trên được Công ty ghi nhận vào khoản mục Chi phí trả trước dài hạn và thực hiện kết chuyển vào kết quả kinh doanh năm 2016 với giá trị 6.000.000.000 đồng. Với những tài liệu hiện có tại Công ty và bằng các thủ tục kiểm toán, chúng tôi không thể thu thập được các bằng chứng để đánh giá tính hiện hữu của khoản đầu tư nêu trên và không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để xác định khoản đầu tư nêu trên là tổn thất. Do đó, chúng tôi không thể xác định được các ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đến các chỉ tiêu có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Công ty.

Chúng tôi không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị có thể thu hồi khoản phải thu khác của Công ty TNHH Phong Thịnh liên quan đến hợp đồng Dây truyền tuyến nổi quặng đồng số 09/2010 ngày 8/9/2010; Phụ lục hợp đồng ngày 22/2/2011; Phụ lục hợp đồng 02 ngày 22/3/2011 với số dư ngày 31/12/2017 là 11.347.160.000 đồng cũng như không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế khác để đánh giá giá trị dự phòng phải thu khó đòi cần trích lập. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dư khoản mục Dự phòng phải thu khó đòi cho khoản phải thu nêu trên hay không.

Tại thời điểm 31/12/2017, Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP Kinh doanh tổng hợp Việt Lào và chưa xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính vào Công ty này nếu có. Chúng tôi cũng không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để có thể đánh giá giá trị của khoản đầu tư nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có

cần thiết phải điều chỉnh số dư khoản mục Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư nêu trên hay không.

Công ty con là Công ty CP Sản xuất cửa Hoa Kỳ không lập Báo cáo tài chính tại thời điểm thoái vốn (12/9/2107) nên Báo cáo tài chính của Công ty này được sử dụng để hợp nhất Báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất (ngày 30/6/2017). Do đó, chúng tôi không đánh giá được những ảnh hưởng của các giao dịch từ thời điểm Báo cáo tài chính gần nhất (ngày 30/6/2017) tới thời điểm thoái vốn tại Công ty CP Sản xuất cửa Hoa Kỳ đến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Công ty.

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu trên, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Giải trình của công ty:

Tại thời điểm kiểm toán, kiểm toán viên không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán đối với các nội dung sau:

- Khoản thanh toán số tiền 77.022.500.000 đồng theo Hợp đồng chuyển nhượng số 01/HĐCN ngày 23/6/2010 giữa Công ty CP Hồng Hà Việt Nam và Ông Nguyễn Tất Lạc được Công ty đánh giá là khoản tổn thất theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 10/2015/BB-HĐQT ngày 25/12/2015: Hiện tại Công ty chúng tôi vẫn đang nỗ lực liên hệ với Ông Nguyễn Tất Lạc để xử lý quyền và nghĩa vụ của các bên theo Hợp đồng chuyển nhượng. Để thận trọng, năm 2015 công ty đã phân bổ 50% (tương đương với 38.511.250.000,đ) khoản thanh toán trên vào chi phí kinh doanh. Trong năm 2016 Công ty tiếp tục phân bổ số tiền 6.000.000.000,đ vào chi phí kinh doanh. Số tiền còn lại tương ứng 32.511.250.000,đ công ty hiện đang ghi nhận là một khoản chi phí trả trước dài hạn.
- Khoản phải thu khác của Công ty TNHH Phong Thịnh liên quan đến hợp đồng Dây truyền tuyến nổi quặng đồng số 09/2010 ngày 8/9/2010; Phụ lục hợp đồng ngày 22/2/2011; Phụ lục hợp đồng 02 ngày 22/3/2011 với số dư ngày 31/12/2017 là 11.347.160.000 đồng: Công ty chúng tôi cũng có thư xác nhận số dư với Công ty TNHH Phong Thịnh. Tuy nhiên do công nợ đã có thời hạn dài xong Công ty chưa có đủ tài liệu để xác định giá trị có thể thu hồi được là cơ sở trích lập dự phòng.
- Tại thời điểm 31/12/2017, Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP Kinh doanh Tổng hợp Việt Lào nên chưa xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính vào Công ty này.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc đã nghiêm chỉnh tuân thủ những chỉ đạo định hướng của HĐQT công ty. Sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành đã giúp cho các công trình thi công của công ty hoàn thành và thậm chí có một số công trình vượt tiến độ bàn giao, chất lượng thi công được chủ đầu tư đánh giá cao.

Bên cạnh đó, Ban Tổng giám đốc cũng đảm bảo thực hiện nghiêm túc việc thu nộp BHXH, BHYT, BHTN. Người lao động được thanh toán đầy đủ các chế độ theo đúng các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, không để xảy ra tranh chấp, đời sống của CBCNV được quan tâm và duy trì ổn định, mức lương bình quân đạt 7.000.000 đồng/người/tháng.

2. Kế hoạch định hướng của HĐQT

❖ Đối với hoạt động thi công, xây lắp:

- Tập trung hoàn thiện các công trình dang dở của công ty, nâng cao năng lực điều hành thi công xây lắp, đảm bảo chất lượng và tiến độ công trình.
- Chú trọng công tác đấu thầu, mở rộng thị trường, tích cực tìm kiếm nguồn việc mới cho Công ty trong lĩnh vực thi công xây lắp.
- Hoàn thiện và cải tiến quy trình, nâng cấp hệ thống quản lý chất lượng thi công công trình lên tiêu chuẩn ISO 9001:2018.
- Chú trọng công tác nội nghiệp, công tác thu hồi vốn và thu hồi công nợ, đảm bảo công tác tài chính ổn định cho công ty.
- Tiếp tục chú trọng vào công tác tổ chức cán bộ, đào tạo đội ngũ kế cận và trẻ hóa nguồn nhân lực của Công ty.

❖ Đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh BĐS:

- Đẩy mạnh công tác bán hàng các tòa CT11, CT12, CT13 thuộc dự án nhà ở thương mại giai đoạn Khu đô thị mới Tứ Hiệp, đồng thời hoàn thiện công tác marketing, chỉnh trang hạ tầng cảnh quan khu đô thị tạo đà bán hàng cho toàn dự án.
- Triển khai các công tác chuẩn bị thi công nhà CT14 Khu đô thị mới Tứ Hiệp.
- Hoàn thành các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư cho nhà CT7, CT8, CT9, CT10 Khu đô thị mới Tứ Hiệp.
- Chuẩn bị triển khai Dự án nhà ở cho Cán bộ chiến sỹ Cục công tác chính trị Bộ Công An tại Miêu Nha, Tây Mỗ.

- Triển khai dự án Tòa nhà 407 Nguyễn An Ninh, T.P Vũng Tàu.
- Tìm kiếm, hợp tác kinh doanh các dự án Bất động sản có hiệu quả khác.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Ghi chú
1	Ông Lê Hoàng Anh	Chủ tịch	257.100	
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó chủ tịch	187.960	
3	Ông Trần Văn Long	Ủy viên	30.000	
4	Ông Nguyễn Đỗ Lăng	Ủy viên	0	Thành viên độc lập
5	Ông Nguyễn Viết Bình	Ủy viên	0	Thành viên độc lập

b. Hoạt động của hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tiến hành 9 cuộc họp để nắm bắt kịp thời tình hình của thị trường cũng như tình hình hoạt động sản xuất của công ty, nhằm ban hành kịp thời các Nghị quyết để Ban TGD làm căn cứ triển khai các hoạt động SXKD. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành của công ty qua điện thoại, email.
- Các thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đưa ra những ý kiến và đánh giá khách quan nhằm tìm ra phương án tối ưu cho các quyết sách của HĐQT.
- HĐQT cũng đã đề ra những biện pháp cải cách mạnh mẽ, hoạt động tái cơ cấu doanh nghiệp được triển khai mạnh mẽ trên toàn hệ thống với nhằm giúp công ty ổn định và phát triển bền vững.

c. Chứng chỉ đào tạo về quản trị của HĐQT

Các thành viên đã tham gia và nhận chứng chỉ lớp tập huấn “Quản trị hiện đại” do Viện nghiên cứu quản trị công ty Đại chúng tổ chức gồm:

- Ông Lê Hoàng Anh
- Ông Hoàng Quốc Huy
- Ông Trần Văn Long

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Ghi chú
1	Bà Phạm Thị Hải Yến	Trưởng ban	1.500	Có nghiệp vụ kế toán
2	Bà Hồ Thị Hương Giang	Ủy viên	8.000	
3	Bà Bùi Thị Hải	Ủy viên	11.000	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát có 3 thành viên trong đó Bà Phạm Thị Hải Yến - Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về tài chính kế toán và là cổ đông của công ty.
- Đại diện của Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty và họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty cũng như các định hướng phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính của Công ty hàng quý, năm.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Kiểm soát và tham gia trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các Quy chế nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban lãnh đạo công ty

a. Thù lao

- Chủ tịch HĐQT : 9.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT : 6.500.000 đồng/người/tháng

- Trường BKS : 4.500.000 đồng/tháng
- Ủy viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có phát sinh trong năm

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có phát sinh trong năm

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: chấp hành đúng Quy chế quản trị công ty.

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2017

2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2017

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE). Nội dung chi tiết của hai báo cáo trên được đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của công ty theo địa chỉ www.honghavietnam.vn

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam.

Hà nội, ngày 17 tháng 04 năm 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

LÊ HOÀNG ANH

(Đã ký)